

Số: 30/BC-ĐC

Trung Vương, ngày 30 tháng 5 năm 2021

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2020 - 2021

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC

I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN CHUNG CỦA ĐƠN VỊ

1. Thuận lợi [H5.3]

Về môi trường giáo dục

- Phong trào giáo dục của nhà trường nhận được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, của chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể của phường Trung Vương. Các khu hành chính luôn phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc quản lý học sinh và thực hiện công tác phổ cập giáo dục. Phường Trung Vương có sự phát triển của nhiều ngành kinh tế khác nhau như công nghiệp, thủ công, tiểu thủ công, thương mại, dịch vụ và sản xuất nông nghiệp. Nhiều cơ quan doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân đóng trên địa bàn là nền tảng để kinh tế - xã hội của địa phương ngày càng phát triển, trình độ dân trí ngày một được nâng cao, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giáo dục của nhà trường. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn từng bước quan tâm giúp đỡ về nhân lực và vật lực cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Năm học 2019 – 2020, nhà trường đạt nhiều thành tích trong các phong trào thi đua, đạt danh hiệu tập thể Lao động Xuất sắc, đã được nhận Bằng khen của UBND tỉnh; Bằng khen của LĐLĐ tỉnh. Giấy khen của Công đoàn Giáo dục tỉnh, của UBND thành phố, phường Trung Vương và các cấp ban ngành ghi nhận biểu dương thành tích. Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh; Công đoàn vững mạnh xuất sắc. Công tác phổ cập giáo dục được nhà trường duy trì bền vững, đạt mức độ 2, xóa mù chữ mức độ 3.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh trường có 03 thành viên đại diện cho các khối lớp, các lớp đều có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 03 thành viên/lớp. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và các lớp hoạt động dưới sự giám sát của Nhà trường và điều hành của Trường ban, có kế hoạch hoạt động cụ thể đảm bảo có hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh.

- Cảnh quan nhà trường luôn sạch đẹp và thân thiện. Nhà trường đã xây dựng được nền nếp dạy và học tốt, ngày càng được củng cố. Địa bàn dân cư học sinh nhà trường tuy sống không tập trung, tình hình an ninh chính trị địa phương được giữ ổn định. Nhận thức của nhân dân đối với công tác giáo dục ngày càng được nâng lên.

Về đội ngũ

- Cơ cấu tổ chức: [H4.3]

Tổng số CB, GV, NV là 23 trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 03 người (01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng), trong đó Thạc sĩ: 02; Đại học: 01;

+ Giáo viên: 18 người (TH: 10, THCS: 8), trong đó

✓ Thạc sĩ: 01 người (THCS),

✓ Đại học: 12 người (TH: 6, THCS: 6)

✓ Cao đẳng: 05 người (TH: 4, THCS: 1)

- Nhân viên: 02 người (Kế toán, Hành chính: 01; Thủ quỹ, y tế học đường, Thư viện, Thiết bị: 01), trong đó Cao đẳng: 02;

- Đảng viên: 15 người trong đó Nam: 01; Nữ 14.

- Biên chế CBQL, giáo viên cấp THCS theo bộ môn: 10 người

- + Giáo viên dạy Toán, Lý, CN, Thể dục: 03 người (môn Thể dục kiêm nhiệm);

- + Giáo viên dạy Văn, Sử, GDCD, Địa: 04 người (môn Lịch sử kiêm nhiệm);

- + Giáo viên dạy Sinh, Hóa: 02 người;

- + Giáo viên dạy Tiếng Anh: 01 người;

- Biên chế CBQL, giáo viên cấp Tiểu học, bộ môn: 11 người

- + Giáo viên Tiểu học: 08 người;

- + Giáo viên bộ môn: 03 người - dạy Tiếng Anh 01 người, dạy Mỹ thuật, Âm nhạc 02 người (dạy cả khối THCS, môn Thể dục kiêm nhiệm, Tổng phụ trách Đội kiêm nhiệm).

- Đánh giá về đội ngũ:

- + Cán bộ quản lý: có tinh thần đổi mới, năng lực quản trị nhà trường, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo và phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể liên quan. Có 01 đồng chí Phó Hiệu trưởng là cán bộ quản lý cốt cán của Thành phố được tham gia tập huấn chương trình phổ thông mới 2018 do Bộ GD&ĐT tổ chức.

- + Giáo viên: trẻ đoàn kết, nhiệt tình, có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, các giáo viên trình độ cao đẳng đang tham gia học tập các lớp Đại học để đáp ứng được yêu cầu của công tác quản lý và dạy học. Đội ngũ giáo viên sáng tạo và ham học hỏi, áp dụng nhanh và tương đối tốt công nghệ thông tin và những yêu cầu về đổi mới tổ chức các hoạt động học theo chương trình GDPT 2018. Cấp THCS có 01 đồng chí giáo viên môn Địa lí là giáo viên cốt cán của Thành phố được tham gia tập huấn chương trình phổ thông mới do Bộ GD&ĐT tổ chức; có 02 đồng chí giáo viên cốt cán của thành phố tham gia ôn luyện đội tuyển học sinh giỏi lớp 9 dự thi cấp Tỉnh môn Ngữ văn và môn GDCD.

- + Nhân viên: có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc được giao, luôn hoàn thành các công việc theo sự phân công cấp trên.

- CSVC của trường khá tốt, có đủ cho mỗi lớp một phòng học (9 phòng học / 9 lớp), có đủ các phòng bộ môn như phòng tin học, phòng vật lý, phòng hoá học, phòng sinh học, phòng ngoại ngữ; có 01 phòng thư viện phục vụ học sinh và giáo viên; có sân chơi bãi tập.

2. Khó khăn

- Một bộ phận nhỏ học sinh chưa nhận thức đúng đắn về nhiệm vụ học tập, rèn luyện, trong khi đó lại thiếu sự quan tâm của gia đình nên công tác nâng cao chất lượng giáo dục còn gặp khó khăn. Ở nhà học sinh dành ít thời gian tự học, gia đình ít quan tâm kèm cặp, đôn đốc. Cha mẹ học sinh phần lớn làm nông nghiệp, một số có nghề nghiệp không ổn định, đời sống còn gặp nhiều khó khăn nên việc đầu tư cho con em học tập còn nhiều hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh.

- Số lớp ít, mỗi khối chỉ có một lớp, mỗi lớp có 16 đến 19 học sinh (THCS); 23 đến 40 học sinh (Tiểu học) nên hạn chế trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu và học sinh học chưa đồng đều giữa các bộ môn.

- Là trường liên cấp, số lượng học sinh ít, mỗi khối chỉ có 1 lớp nên gặp nhiều khó khăn khi tổ chức các hoạt động tập thể chung. Hiện tại còn một bộ phận nhỏ giáo viên của nhà trường chưa vận dụng linh hoạt phù hợp khi tổ chức hoạt động học đáp ứng năng lực, phẩm chất người học.

II. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC

1. Mạng lưới trường, lớp, học sinh

- Tổng số 9 lớp (Tiểu học: 5 lớp, THCS: 4 lớp), 242 học sinh (Tiểu học: 163 em, THCS: 79 em). Tăng 17 em so với năm học trước.
- Tuyển sinh lớp 1: 33 em, giảm 9 em so với năm học trước;
- Tuyển sinh lớp 6: 20 em, giảm 4 em so với năm học trước;
- Chuyển đi: 01 em cấp THCS;

1.1. Cấp Tiểu học

TT	Khối	Số lớp	Sĩ số	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	K. tật	Bỏ học	Ghi chú
1	1	1	34	16	0	0	0	0	
2	2	1	40	23	0	0	0	0	
3	3	1	37	20	01	0	01	0	
4	4	1	29	13	02	0	0	0	
5	5	1	23	12	0	0	01	0	
Cộng		5	163	84	03	0	02	0	

1.2. Cấp THCS

TT	Khối	Số lớp	Sĩ số	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	K. tật	Bỏ học	Ghi chú
1	6	1	20	11	0	0	0	0	
2	7	1	25	14	0	0	0	0	
3	8	1	16	04	01	0	0	0	
4	9	1	19	07	0	0	0	0	
Cộng		4	80	36	01	0	0	0	

2. Duy trì sĩ số [H36.3]

Khối	Số HS đầu năm	Số HS cuối kì I	Số HS cuối kì II	So với cuối năm học 2019 - 2020
1	34	34	34	Giảm 06 HS
2	40	40	40	Tăng 03 HS
3	37	37	37	Tăng 06 HS
4	29	29	29	Tăng 05 HS
5	23	23	23	Tăng 03 HS
Cộng	163	163	163	Tăng 11 HS
6	20	20	20	Giảm 03 HS
7	25	25	25	Tăng 09 HS
8	16	16	16	Giảm 03 HS
9	19	19	18	Giảm 01 HS
Cộng	80	80	79	Tăng 06 HS
Tổng	243	243	242	Tăng 17 HS

3. Đánh giá ưu, nhược điểm chính trong việc thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo

3.1. Ưu điểm

- Duy trì sĩ số học sinh, không để học sinh diện chính sách, diện nghèo phải bỏ học. Đã huy động các tổ chức đoàn thể, trợ cấp cho học sinh nghèo, học sinh diện chính sách tiền học phí, BHYT, miễn giảm các khoản đóng góp cho học sinh để động viên học sinh đến trường học tập. Kết quả không có học sinh bỏ học, số lượng học sinh huy động vào lớp 1, lớp 6 đạt tỉ lệ 100% như năm học trước.

- Xây dựng kế hoạch thời gian năm học được thông qua tại Hội nghị nhà giáo, CBQL, người LD; chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra. [H25.3]. Trong

quá trình thực hiện nhà trường tổ chức rà soát, điều chỉnh kịp thời và bổ sung khi có chỉ đạo từ cấp trên hoặc điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế. Học kì II năm học 2020 - 2021, nhà trường có sự điều chỉnh về thời gian so với kế hoạch đã xây dựng. Đối với lớp 2, 3, 4, 5 tổ chức thực hiện đúng chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ- BGDDT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đối với lớp 1 tổ chức dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDDT-GDTH ngày 26/8/2019 và các văn bản hướng dẫn chuyên môn đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT ban hành [H25.7]

- Bố trí giáo viên đảm bảo hợp lý, đúng quy định. Đội ngũ giáo viên đều có năng lực chuyên môn, nhiệt tình trong công tác chủ nhiệm lớp và giảng dạy.

- Hoàn thành tốt công tác phổ cập. Phân công giáo viên đến từng hộ dân để điều tra. Điều tra ghi sổ phổ cập, sổ đăng bộ thường xuyên, đúng thời điểm, tổng hợp đạt chất lượng tốt. Duy trì đạt chuẩn PCGDTH, PCGD THCS mức độ 3 và PCGD - XMC đạt mức độ 2.

- Điều kiện CSVC tương đối đầy đủ đảm bảo cho việc dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục.

3.2. Tồn tại

- Đội ngũ: giáo viên trẻ, ít kinh nghiệm nên chất lượng giáo dục mũi nhọn chưa cao. Giáo viên nghỉ thai sản ảnh hưởng đến công tác phân công giảng dạy, có giáo viên phải dạy thêm giờ.

- Học sinh: dưới tác động của cơ chế thị trường vẫn có một số học sinh thiếu ý thức rèn luyện nên chưa chăm học. Một số cha mẹ học sinh chưa quan tâm đến con em còn phó mặc cho nhà trường ảnh hưởng đến giáo dục đạo đức học sinh. Chất lượng đào tạo mũi nhọn chưa cao, những gia đình có điều kiện đã chuyển khẩu cho con lên các trường thuộc phường trung tâm trong thành phố học.

- Cơ sở vật chất: Qua quá trình sử dụng một số cơ sở vật chất bị hư hỏng, xuống cấp gây ảnh hưởng đến việc học tập; thiết bị thí nghiệm chưa đồng bộ ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy, một số giáo viên chưa quan tâm đến việc sử dụng thiết bị, thí nghiệm.

III. KẾT QUẢ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục

1.1. Công tác đổi mới chương trình, phương pháp dạy học

- Tạo điều kiện để giáo viên tham gia đầy đủ các hội nghị, tập huấn về đổi mới chương trình, phương pháp dạy học do phòng Giáo dục - Đào tạo Ưông Bí, Sở Giáo dục - Đào tạo Quảng Ninh, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học tích hợp theo chỉ đạo, với các chủ đề dạy học phù hợp với đặc điểm môn học và tình hình nhà trường, năng lực học sinh thực hiện từ 05/9/2020.

Thực hiện nghiêm túc, có chất lượng Công văn 4612/BGDDT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện CTGDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh; chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận CTGDPT 2018; đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Phong trào dự giờ thăm lớp được duy trì và phát huy tính tự giác của mỗi cá nhân, trao đổi kinh nghiệm giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ.

1.1.1. Cấp Tiểu học

a) Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Kết quả thực hiện: Xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục đối với lớp 1.

- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

- Nhà trường đã ban hành kế hoạch số 38/KH-ĐC ngày 24 tháng 9 năm 2020 về kế hoạch giáo dục năm học 2020-2021 trong đó có lồng kế hoạch dạy 2 buổi/ngày đối với các lớp 1; lớp 2; lớp 3; lớp 4; lớp 5 và dạy Tiếng Anh làm quen lớp 1.

- Đồng chí Phó Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục theo công văn 962/PGDĐT ngày 11/9/2020 phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đến thời điểm hiện tại nhà trường đã thực hiện hoàn thành kế hoạch giáo dục, hoàn thành xây dựng kế hoạch môn học (*đã lưu hồ sơ tại trường*).

Xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2006 nhà trường được tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017, Công văn số 962/PGDĐT ngày 11/9/2020.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc; lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong đó có nội dung thực hiện việc rà soát nội dung dạy học trong sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu, sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số tiết học, bài học có nội dung liên quan theo cùng chủ đề. Hàng tháng, nhà trường chỉ đạo Tổ chuyên môn tiến hành họp, đưa nội dung rà soát, sắp xếp vào thảo luận và đi đến thống nhất. Cụ thể trong năm học này nhà trường rà soát tất cả các môn học tinh giản những nội dung không còn phù hợp với thực tế của nhà trường, địa phương, thông tư đánh giá học sinh, bổ sung thông tin mới, sắp xếp các bài học thành chủ đề chỉ thực hiện chủ đề đơn môn đối với các môn Tự nhiên và xã hội (lớp 2,3), Phân môn Tập làm văn lớp 3 (Học kỳ I); phân môn Luyện từ và câu lớp 4, 5 (Học kỳ II lớp 4; Học kỳ I, học kỳ II lớp 5).

* *Mô hình trường học VNEN*: Các lớp thực hiện áp dụng Trang trí lớp học trong năm học 2020-2021 theo mô hình VNEN.

* *Phương pháp “Bàn tay nặn bột”*: Mỗi giáo viên dạy môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học đăng ký áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào môn học tối thiểu 2 tiết/học kỳ.

* *Dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới*

- Giáo viên Mỹ thuật xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp theo chủ đề dựa trên nội dung các bài học theo quy định hiện hành, trên cơ sở đảm bảo tốt hơn các mục tiêu, yêu cầu của môn Mỹ thuật, kế hoạch thực hiện của giáo viên phải được lãnh đạo phê duyệt.

Khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện

- Số lượng giáo viên ít, mỗi khối có 01 lớp do vậy mỗi đồng chí giáo viên phải xây dựng kế hoạch môn học của một lớp; Mỗi đồng chí giáo viên dạy buổi 2 phải xây dựng kế hoạch môn học của nhiều môn. Không những thế 03 đồng chí giáo viên bộ môn lại

dạy tăng cường Âm nhạc, Mĩ thuật, tiếng Anh của cả THCS. Chính vì rất khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch môn học đặc biệt là lớp 1;

Giải pháp khắc phục

- Kết hợp với chuyên môn khối THCS xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Cán bộ quản lý cùng với giáo viên xây dựng kế hoạch môn học và rà soát lại chương trình SGK, động viên giáo viên trao đổi nhóm với giáo viên các trường trong thành phố để hoàn thành kế hoạch môn học.

b) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đánh giá học sinh Tiểu học

*Kết quả thực hiện

Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Tạo điều kiện để giáo viên tham gia đầy đủ các hội nghị, tập huấn về đổi mới chương trình, phương pháp dạy học do Phòng Giáo dục - Đào tạo Ưông Bí, Sở Giáo dục - Đào tạo Quảng Ninh.

- Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận CTGDPT 2018; đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học theo đúng Thông tư: Đối với lớp 1 Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá học sinh tiểu học; Đối với lớp 2, 3, 4, 5 thực hiện theo Thông tư 22/2016/TT- BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT- BGDĐT ngày 28/4/2014 và các văn bản hướng dẫn của Phòng Giáo dục; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn đưa nội dung đổi mới chương trình, phương pháp dạy học vào sinh hoạt chuyên đề tại các tổ chuyên môn.

- Tổ chức có hiệu quả các chuyên đề cấp tổ, cấp trường nhằm nâng cao chất lượng dạy và học: chuyên đề cấp trường “Xây dựng kế hoạch bài học phân môn Luyện từ và câu lớp 3 theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh”. Tổ chức tiết dạy đổi mới SHCM: Tiết Toán lớp 4 bài “Chia cho số có ba chữ số”. Tiết Tiếng Việt ôn tập lớp 1;

- Dự SH chuyên môn liên trường, tạo điều kiện cho giáo viên tham dự đầy đủ chuyên đề ở cụm Yên Thanh - Phương Nam, Thanh Sơn, Phương Đông và các chuyên đề do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

*Đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

- Nhà trường đã căn cứ vào các thông tư về đánh giá học sinh Tiểu học: Đối với lớp 1 thực hiện theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá học sinh tiểu học. Đối với lớp 2, 3, 4, 5 thực hiện theo Thông tư 22/2016/TT- BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT- BGDĐT ngày 28/4/2014 và các văn bản hướng dẫn của Phòng Giáo dục. Từ đó xây dựng kế hoạch số 42 /KH- ĐC ngày 06 tháng 10 năm 2020 về kế hoạch kiểm tra định kỳ năm học 2020-2021 trong đó nêu rõ:

+ Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập;

+ Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự;

+ Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên thực hiện ra đề kiểm tra định kỳ trên phần mềm Intets với các môn Toán từ lớp 1 đến lớp 5; Khoa học, Lịch sử - Địa lý lớp 4,5.

- Nhà trường thực hiện các sổ sách điện tử thay cho sổ sách giấy như: Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục; Sổ học bạ, sổ đăng bộ; Sổ theo dõi HS chuyển đi, chuyển đến; Sổ phổ cập.

- Tổ chức điều chỉnh kế hoạch định kỳ kiểm tra cuối năm học do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

- Thực hiện bàn giao chất lượng cuối năm một cách nghiêm túc. Thực hiện khen thưởng cuối năm thực chất đúng Thông tư, thực hiện tốt việc bàn giao giữa giáo viên chủ nhiệm của năm học cũ và năm học mới; Phối kết hợp với chuyên môn THCS coi-chấm bài, bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 lên lớp 6.

Khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện

- Đội ngũ: giáo viên trẻ, ít kinh nghiệm (02 đồng chí giáo viên mới giảng dạy tại trường từ tháng 03/2020) nên chất lượng giáo dục học sinh năng khiếu chưa cao, học sinh chưa hoàn thành còn nhiều ($3/163 = 1,84\%$). Giáo viên nghỉ thai sản (trong năm học 03 đồng chí) ảnh hưởng đến công tác phân công giảng dạy.

- Do giáo viên nghỉ thai sản, học sinh nghỉ học do dịch bệnh. Đến cuối năm học 2020-2021 nhà trường còn 05 đồng chí giáo viên dạy văn hóa (02 đồng chí nghỉ thai sản); đồng chí giáo viên dạy Âm nhạc và giáo viên dạy tiếng Anh vẫn tăng cường trên THCS, đồng chí dạy Mỹ thuật kiêm nhiệm Tổng phụ trách Đội.

Giải pháp khắc phục

Phân công giảng dạy linh hoạt một số môn học giáo viên Tiểu học tăng cường lên THCS, một số đồng chí THCS tăng cường xuống Tiểu học, đến tháng 3/2021: đồng chí dạy Mỹ thuật kiêm nhiệm dạy Đạo đức từ lớp 1 đến lớp 5; 02 đồng chí giáo viên trên THCS dạy Bồi dưỡng Toán và Bồi dưỡng Tiếng Việt lớp 2, lớp 3, lớp 5;

Khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện

- Do đồng chí giáo viên dạy Tiếng Anh của khối THCS nghỉ thai sản nên đồng chí dạy Tiếng Anh khối Tiểu học dạy tăng cường khối THCS.

Giải pháp khắc phục

- Nhà trường đã hợp đồng với 01 đồng chí giáo viên dạy tiếng Anh ở trường Tiểu học Phương Đông B xuống dạy Tiếng Anh làm quen lớp 1 và tiếng Anh Phonics lớp 2.

1.1.2 Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tăng cường dạy Tiếng Việt cho dân tộc thiểu số.

a) Kết quả thực hiện

Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi trên địa bàn: 02 học sinh. Trong đó:

- Số trẻ có khả năng học tập: 02

- Số trẻ khuyết tật có khả năng học tập ra lớp: 02 đạt 100%. Không tăng, không giảm.

b) Khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện

- Hiện tại nhà trường còn một số học sinh ở dạng khuyết tật (02 học sinh lớp 1, 1 học sinh năm ngoái lưu ban lại lớp 1 dạng tự kỉ không chịu học, trong lớp hay đánh bạn, 01 học sinh năm nay có biểu hiện tự kỉ rất ít nói) nhưng gia đình hai học sinh này đều khó khăn, nhà trường đã động viên hai gia đình làm hồ sơ khuyết tật nhưng đến nay vẫn chưa làm được. Chính vì vậy giáo viên rất khó khăn trong quá trình đánh giá học sinh.

- Một số học sinh thuộc diện hộ cận nghèo, bố mẹ bỏ nhau ở với ông bà, một số em còn ở nhà chùa chăm sóc.

c) Giải pháp khắc phục

- Nhà trường đã kết hợp cùng giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục cho học sinh khuyết tật học hòa nhập. Xét miễn giảm các khoản đóng góp, tặng quần áo sách vở, cặp sách,... cho các em. Phối hợp với gia đình và tổ chức đoàn thể ở địa phương

cùng với các đoàn thể trong nhà trường có biện pháp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn không để các em bỏ học.

- Nhà trường đã phối hợp cùng Ban đại diện CMHS trường, công ty Honda, Đoàn Thanh niên nhà máy Nhiệt điện uông Bí, Đoàn Thanh niên bệnh viện Việt Nam Thụy Điển,...quan tâm, động viên những học sinh thuộc diện này vào các dịp Khai giảng, Trung thu, Tết nguyên đán, tổng kết năm học,.. Với tổng số tiền **16.773.800đ** (mười sáu triệu bảy trăm bảy ba nghìn tám trăm đồng chẵn).

1.1.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiểu học đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp

a) Kết quả:

- Tổ chức các Thao giảng chào mừng ngày 20/11. Tổng số tiết dự là 18 tiết trong đó 8 tiết Tốt; 10 tiết Khá;

- Hội thi “Viết chữ và trình bày bài đẹp cấp trường” cho giáo viên và học sinh. Kết quả có 09 giáo viên dự thi: 02 giáo viên đạt giải Nhất và 01 giáo viên đạt giải Nhì.

- Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp Giỏi cấp trường để lựa chọn giáo viên tiêu biểu tham gia Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Thành phố, cấp Tỉnh. Kết quả: 03 giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường, 02 giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố; 01 giáo viên đạt trong phần Trình bày biện pháp của Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Tỉnh (Do dịch bệnh Covid-19 nên Sở Giáo dục và Đào tạo dự kiến phần trình bày tiết dạy vào tháng 10/2021).

b) Khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện

- Là một trường liên cấp nằm xa trung tâm thành phố, đội ngũ giáo viên còn trẻ, luân chuyển liên tục, nghỉ thai sản nhiều. Có những lớp trong năm học phải đổi 2 lần giáo viên chủ nhiệm. Hiện tại tổ Tiểu học vẫn còn 04 giáo viên có trình độ Cao đẳng (giáo viên chưa đạt chuẩn theo Luật giáo dục năm 2019).

c) Giải pháp khắc phục

- Tạo điều kiện cho 04 giáo viên đi học Đại học nâng cao trình độ chuyên môn và đạt chuẩn theo Luật giáo dục 2019. Tích cực tự học, tự bồi dưỡng qua mạng Internet, thăm lớp dự giờ của trường mình, trường bạn.

1.1.2. Cấp THCS

a. Thực hiện nghiêm túc về kế hoạch thời gian năm học

- Đảm bảo đúng thời gian, thời lượng, số tiết thực dạy của từng môn học theo kế hoạch số 38/KH-ĐC ngày 24/9/2020 của trường TH&THCS Điền Công về “Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2020-2021: thực hiện dạy 8 buổi/tuần trong đó

+ 06 buổi sáng dạy chính khóa và Kỹ năng sống.

+ 02 buổi chiều dạy bồi dưỡng HSG, HSY vào chiều thứ Ba, thứ Bảy; NGLL, Hướng nghiệp vào chiều thứ Sáu tuần thứ 2 của tháng, Ngoại khóa Tin học thứ Tư, Năm, Sáu; trải nghiệm STEM theo kế hoạch nhà trường; học bù chương trình nếu có vào thứ Hai, thứ Sáu tuần 4.

- Thực hiện thời khóa biểu 18 tuần học kì I năm học 2020-2021 có sự điều chỉnh, thay đổi kịp thời:

+ Lần 1: từ ngày 07/09/2020 đến ngày 12/9/2020: thực hiện kế hoạch giáo dục tuần 1.

+ Lần 2: điều chỉnh từ ngày 14/9/2020 đến ngày 19/9/2020: do đồng chí Vũ Thị Lý nghỉ thai sản, đồng chí Lê Thị Hải Yến giáo viên trường THCS Bắc Sơn hỗ trợ giảng dạy môn Địa lí.

+ Lần 3: điều chỉnh từ ngày 21/9/2020: do đồng chí Phạm Thị Thái Hà nghỉ thai sản, đồng chí Vũ Thị Tuyết, giáo viên tiếng Anh tổ Tiểu học dạy.

+ Lần 4: điều chỉnh từ ngày 28/9/2020: bắt đầu học kỹ năng sống ngày thứ Sáu tiết 1, 2 buổi sáng. thực hiện song song 2 thời khóa biểu - tuần 1, tuần 3 của tháng học KNS và tuần 2, 4 không học KNS.

+ Lần 5: điều chỉnh từ ngày 09/11/2020: giảm tiết môn Công nghệ lớp 7, lớp 8.

- Thực hiện thời khóa biểu 19 tuần học kì II năm học 2020-2021 có sự điều chỉnh, thay đổi kịp thời:

- Thực hiện nghiêm túc về kế hoạch thời gian năm học, có điều chỉnh 02 lần:

+ Lần 1: tháng 02/2021, dạy học trực tuyến để phòng chống dịch Covid-19.

+ Lần 2: tháng 5/2021, thay đổi kế hoạch kiểm tra học kì II theo chỉ đạo của Phòng GDĐT Ưông Bí, dạy học 2 buổi đối với khối lớp 9 từ ngày 24/4/2021 để kết thúc chương trình vào ngày 12/5/2021, dạy học trực tuyến cho học sinh khối 6, 7, 8 từ ngày 12/5/2021 đến hết ngày 22/5/2021.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục môn học:

-Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; công văn 2283/SGD-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT; công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020.

***Đối với HĐGDNGLL, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp**

+ Tháng 9/2020: Kết hợp cùng chuyên môn khối Tiểu học, THCS tổ chức hoạt động Tết Trung thu cho học sinh với chủ đề “Đêm trăng nhớ Bác”.

+ Tháng 10/2020: Ngày 23/10/2020 nhà trường đã phối hợp với Trung tâm KNS MAXVIET tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với chủ đề “Giáo dục kỹ năng An toàn giao thông và phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh”

+ Tháng 11/2020: thi Trang trí lớp học; tổ chức Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ đề “Tôn sư trọng đạo” tại lớp.

+ Tháng 12/2020: Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ đề “Uống nước nhớ nguồn” bằng các hoạt động: Tìm hiểu về ngày 22/12; thăm viếng người có công với cách mạng; nghĩa trang liệt sĩ.

+ Tháng 12/2020: Tham quan Tiểu đoàn 16, sư đoàn 395 (có 50 em tham gia).

+ Tháng 01/2021: tổ chức Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ đề “Các trò chơi dân gian” theo lớp vào các tiết Hoạt động ngoài giờ lên lớp.

+ Tháng 04/2021: tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp thăm quan trường Cao đẳng nghề xây dựng tại Nam Khê, Ưông Bí, Quảng Ninh.

***Đối với hoạt động trải nghiệm STEM**

+ Chỉ đạo tổ chuyên môn tích cực triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục: Hoạt động trải nghiệm STEM bài “Khối tròn xoay” tháng 10/2020.

+ Phối hợp với cụm chuyên môn tổ chức thành công chuyên đề cấp Cụm tại trường TH&THCS Điện Công Hoạt động trải nghiệm STEAM môn Sinh học, Công nghệ 6,7 gắn với thiên nhiên, nghệ thuật chủ đề “Nhà nông thông thái” vào tháng 4/2021.

b. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục môn học

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020, hạn cuối nộp CBQL nhà trường ngày 03/9/2020 (phụ lục 1, 2).

- Đối với 09 môn học: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân: thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; công văn 2283/SGD-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT.

- Dạy học chủ đề: thực hiện dạy tối thiểu 02 chủ đề/HK đối với các môn có 04 tiết/tuần trở lên, 01 chủ đề/HK đối với các môn còn lại. Dựa trên các chủ đề trong chương trình môn học, tích hợp, lồng ghép các nội dung, các bài học có liên quan trong môn học, các môn học để thiết kế bài học theo chủ đề (sau đây gọi là bài học) với các hoạt động học cơ bản sau: mở đầu (xác định vấn đề), hình thành kiến thức mới, luyện tập, vận dụng.

- Môn Tiếng Anh: Tiếp tục triển khai chương trình tiếng Anh hệ 10 năm, hướng tới mục tiêu triển khai chương trình môn Tiếng Anh theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học ở các bộ môn Toán, Công nghệ, Vật lý, Sinh học, Hóa học bài học STEM. Lựa chọn nhóm môn để tổ chức dạy bài học STEM, tối thiểu 01 bài học STEM/môn (nhóm)/khối lớp/năm học.

+ Nhóm môn Toán, Công nghệ, Vật lý;

+ Nhóm môn Sinh học, Hóa học.

- Thực hiện điều chỉnh hoạt động giáo dục Nghề phổ thông năm học 2020 -2021 theo hướng tích hợp các nội dung nghề phổ thông trong các môn học liên quan:

+ Nghề Làm vườn: môn Sinh học lớp 6, lớp 7; Công nghệ lớp 7.

+ Nghề Chăn nuôi: Sinh học lớp 7.

+ Nghề Nấu ăn, Cắt may, Cắm hoa: Công nghệ lớp 6.

+ Nghề Điện dân dụng: Công nghệ lớp 9, Vật lý lớp 9.

+ Nghề Tin học văn phòng: Toán học lớp 7.

- Bài kiểm tra định kì: thực hiện theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 và Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thể hiện trong Kế hoạch giáo dục môn học của từng bộ môn.

c. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục

- Hoạt động giáo dục tập thể

+ Tiết chào cờ: Hiệu trưởng xây dựng nội dung chào cờ đầu tuần và tổ chức chào cờ vào ngày thứ 2 hàng tuần, thời lượng 1tiết/tuần.

+ Tiết sinh hoạt lớp: GVCN xây dựng kế hoạch hoạt động và tổ chức vào ngày thứ 7 hàng tuần, thời lượng 1tiết/tuần.

- Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: dạy vào buổi chiều thứ Sáu tuần 2 của tháng do GVCN giảng dạy, mỗi tháng 01 chủ đề 02 tiết, chủ đề tháng 11/2020 lồng ghép cùng hoạt động chủ điểm chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11/2020; ngày thành lập đoàn 26/3.

- Hoạt động giáo dục hướng nghiệp:

+ Hoạt động giáo dục hướng nghiệp lớp 9: Tổ chức hoạt động theo đơn vị khối lớp. học chiều thứ Sáu tuần 2 của tháng, tiết 3 do giáo viên chủ nhiệm lớp 9 thực hiện, mỗi tháng học 1 chủ đề.

+ Hướng nghiệp qua các môn văn hóa: thực hiện phương thức lồng ghép, tích hợp nội dung hướng nghiệp ở môn Công nghệ.

- Hoạt động giáo dục STEM: Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM theo khối vào 02 buổi chiều ngày 23/10/2020 và 30/10/2020 thời lượng 9 tiết/học kì môn Công nghệ chủ đề “Khối tròn xoay”, “Máy quạt thóc”.

- Hoạt động giáo dục bồi dưỡng học sinh giỏi:

- + Đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa khối 9: môn Ngữ văn, GDCD, tiếng Anh.
- + Thời lượng, thời gian: (3 tiết/buổi)
- Môn Ngữ văn, tiếng Anh: từ 28/9 đến 7/11, 6 tuần – 2 buổi/tuần – 36 tiết
- Môn GDCD: 36 tiết chia 2 giai đoạn: từ 28/9 đến 7/11, 6 tuần – 1 buổi/tuần – 18 tiết; từ 16/11 đến 5/12, 3 tuần - 2 buổi/tuần – 18 tiết.
- + Lịch học: buổi chiều, các ngày thứ Ba và thứ Bảy, từ tuần học ngày 28/9/2020.
- + Kết quả: đạt 01 giải Khuyến khích môn Ngữ văn, 05 giải KK môn Giáo dục công dân; 01 em tham gia dự thi cấp Tỉnh môn Ngữ văn.

- Hoạt động giáo dục trải nghiệm:

- + Tổ chức Trung thu cho học sinh: từ 14h ngày 29/9/2020
- + Thi trưng bày tranh “An toàn giao thông” tiết chào cờ ngày 19/10/2020.
- + Ngoại khóa “An toàn phòng chống tai nạn thương tích, xâm hại” kết hợp với chuyên môn Tiểu học, công ty Max Việt ngày 23/10/2020.

- Hoạt động NGCK giáo dục kỹ năng sống:

- + Thực hiện theo đề án được phòng GD&ĐT phê duyệt đầu năm học. Chương trình được xây dựng thành 18 chuyên đề hoạt động xuyên suốt năm học cho các cấp học từ lớp 6 đến lớp 9, chia làm 02 kỳ học (tương đương 09 chuyên đề/ 01 kỳ học). 90 phút/ 01 chuyên đề.

+ Tên chương trình giáo dục kỹ năng sống: “Nhận thức để thành công”

+ Thời điểm triển khai: từ ngày 21/9/2020 (tuần 3)

- Hoạt động NGCK Tin học

- + Nội dung thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa là Tin học thực hiện theo chương trình, tài liệu học tập do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo từng khối lớp 3,4,5,6,7,8,9 bám sát năng lực lứa tuổi học sinh.
- + Thời lượng: 70 tiết/lớp/năm học; 02 tiết/tuần.
- + Thời gian: từ ngày 21/9/2020, học vào buổi chiều từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần theo thời khóa biểu.

- Hoạt động dạy thêm học thêm:

- + Thực hiện nghiêm túc Quyết định 02/2019/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và Công văn số 414/SGDĐT-GDTrH ngày 27/02/2019 của Sở GDĐT về việc triển khai Quyết định 02/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Ban hành qui định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo về hoạt động DTHT của các cấp.

+ Không tổ chức dạy thêm học thêm trong nhà trường.

1.2. Công tác quản lý, chỉ đạo nâng cao chất lượng dạy và học [H8.3]

Tích cực triển khai Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 05/3/2014 của Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị TW 8 (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện của trường, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh cụ thể:

1.2.1. Chú trọng xây dựng kỷ cương nề nếp của cả thầy và trò làm việc đúng theo nội qui, qui chế, qui định của ngành.

- Cấp ủy - ban giám hiệu tiếp tục tuyên truyền, vận động toàn trường học tập và làm

theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; cho giáo viên, học sinh ký cam kết thi đua thực hiện các cuộc vận động, cam kết thực hiện tốt các quy định về: “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua: “Xây dựng trường học thân thiện và học sinh tích cực. Hầu hết cán bộ giáo viên đã nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao, cố gắng nỗ lực và sự gương mẫu về mọi mặt, là tấm gương cho HS noi theo, thực hiện nghiêm túc khẩu hiệu: **"Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm"**.

- Giáo viên chuẩn bị hồ sơ, kế hoạch bài dạy đầy đủ, dạy đúng chương trình, ra vào lớp bảo đảm đúng thời gian quy định, thực hiện tốt nề nếp, kỷ cương công vụ. Kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện chương trình của giáo viên: phân phối chương trình, thực hiện chương trình giáo dục địa phương [H29.5], giáo án, dự giờ,...Thực hiện đổi mới công tác quản lý theo chỉ đạo của ngành. [H6.1] [H6.6].

- Thực hiện đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá nhằm hạn chế những tiêu cực của học sinh trong làm bài kiểm tra để kết quả kiểm tra phản ánh thực chất lực học của học sinh từ đó có biện pháp nâng cao chất lượng phù hợp. Đối với hoạt động kiểm tra định kỳ: nhà trường xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động từ đầu năm học đảm bảo đề kiểm tra định kỳ do nhà trường lựa chọn. Nhóm chuyên môn thống nhất ma trận đề, xây dựng đề kiểm tra, nhà trường thực hiện trộn đề, xây dựng đề dựa trên đề kiểm tra do giáo viên xây dựng. Đối với kỳ kiểm tra học kỳ: nhà trường tổ chức đúng quy chế, đảm bảo đủ giám thị coi thi trong phòng thi. Tăng cường hoạt động hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và tự đánh giá hoạt động của học sinh nhằm phát huy tối đa năng lực của học sinh. [H26.3]

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục đã được xây dựng đầu năm học trong đó có sự điều chỉnh cho phù hợp với thực tế học sinh, giáo viên trong trường.

- Chỉ đạo giảng dạy nghiêm túc chương trình giáo dục địa phương theo quy định đối với các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, GD&CD (với môn GD&CD thực hành ngoại khóa các vấn đề của địa phương và các nội dung đã học) giúp học sinh hiểu rõ hơn về địa phương, biết tự hào về truyền thống quê hương, nâng cao ý thức cá nhân tham gia xây dựng bảo vệ truyền thống quê hương đất nước.[H29.4]. Trong học kỳ I năm học 2020 - 2021, nhà trường đã tổ chức được 01 lần kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục địa phương của các bộ môn liên quan để kịp thời nhân rộng các bài giảng có chất lượng đến các giáo viên giảng dạy [H29.5].

- Tích cực thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, giáo dục phòng chống tham nhũng, giáo dục - rèn luyện kỹ năng sống [H31.2], giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục dân số, sức khỏe, ATGT, phòng chống tai tệ nạn xã hội, ứng phó biến đổi khí hậu, giáo dục di sản .v.v. thông qua các môn học và lồng ghép vào các hoạt động ngoại khóa. Đồng thời, lồng ghép kỹ năng sống vào các tiết học trong đó có cả tiết sinh hoạt. Tích cực hướng dẫn thực hiện và tổ chức hoạt động TNST trong môn để phát huy tối đa năng lực của học sinh.

- Phân loại đối tượng học sinh để có biện pháp bồi dưỡng học sinh giỏi - phụ đạo học sinh yếu - kém có hiệu quả. Ngay từ đầu năm học, nhà trường chỉ đạo giáo viên bộ môn các khối lớp tuyển chọn các học sinh có năng lực khảo sát để lựa chọn đội tuyển, chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm định hướng đúng cho học sinh những môn thi phù hợp với năng lực của học sinh để học sinh lựa chọn môn thi, thành lập đội tuyển học sinh giỏi có chất lượng [H28.1]. Phân công giáo viên có chuyên môn tốt, có kinh nghiệm ôn thi học sinh giỏi đảm bảo 02 buổi/tuần đối với học sinh khối 9 [H28.5]. Tổ chức khảo sát, kiểm tra định kỳ ở các đội tuyển để học sinh xác định đúng năng lực của bản thân nên trong năm học 2020 - 2021 số lượng và chất lượng học sinh giỏi các cấp của nhà trường tăng hơn so với các năm học trước [H28.7]. Đối với công tác phụ đạo học sinh yếu - kém: nhà

trường căn cứ vào báo cáo của giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn về những học sinh yếu - kém cùng kết quả các bài kiểm tra định kỳ và kiểm tra học kỳ [H28.1], tổ chức các buổi dạy ngoài giờ chính khóa, phân công giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy [H28.5], định kỳ kiểm tra chất lượng sau khi học sinh phụ đạo để đánh giá đúng chất lượng [H28.7].

1.2.2. Vận động và tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên tham gia đầy đủ các kỳ tập huấn, học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ: 72,22% giáo viên có trình độ trên chuẩn; 5,5% giáo viên có trình độ thạc sỹ, đội ngũ CBQL đạt trình độ chuẩn, trên chuẩn trong đó có 02/03 CBQL có trình độ thạc sỹ.

- Tạo điều kiện để ứng dụng CNTT trong giảng dạy, 100% CBGV có chứng chỉ tin học nâng cao; 01 giáo viên có trình độ cao đẳng tin. 100% giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và khai thác thông tin trên mạng phục vụ cho công tác giảng dạy.

- Nhà trường có thuận lợi có 09 máy chiếu cố định trên lớp học, 01 máy chiếu di động; 02 màn hình ti vi nên rất nhiều tiết học và các tiết dạy thao giảng, dự giờ đều được ứng dụng CNTT. Trong năm học 2020 - 2021 có hơn 200 tiết ứng dụng CNTT trong dạy học. [H26.3]

- Nhà trường có phòng máy tính với 12 máy tính có kết nối Internet. Tại các phòng làm việc của Ban giám hiệu, kế toán, công đoàn, thư viện đều có máy tính kết nối Internet cùng máy in phục vụ cho công tác quản lý. [H18.7]. Internet tại trường có kết nối wifi giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên có thể cập nhật thông tin khi làm việc tại trường. Duy trì hoạt động của cổng công nghệ thông tin của nhà trường: <http://uongbi.quangninh.edu.vn/th&thcsdiencong1/Home.aspx>, phân công giáo viên (đ/c Trần Trung Kiên) phụ trách nhằm đưa nội dung hoạt động của nhà trường chính xác, kịp thời.

1.2.3. Chỉ đạo thực hiện tốt các chuyên đề, tăng cường dự giờ thăm lớp để học tập và rút kinh nghiệm. Mỗi giáo viên hàng năm phải dự 15 tiết trở lên và được đồng nghiệp dự giờ góp ý 04 tiết trở lên. Nhà trường tiếp tục thực hiện góp ý giờ dạy theo công văn 2248/SGDĐT-GDTrH ngày 28/9/2015 về “Hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học và đánh giá xếp loại giờ dạy của giáo viên trường trung học từ năm học 2015 - 2016”.

1.2.4. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc lịch sinh hoạt chuyên môn 2 tuần một kỳ. Đổi mới và nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn, các buổi sinh hoạt chuyên môn đi sâu vào bàn bạc các nội dung chuyên môn cụ thể theo từng chuyên đề, những vấn đề khó giải quyết cần phải có trí tuệ của tập thể. Tăng cường chỉ đạo thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học thông qua chuyên đề: chuyên đề cụm chuyên môn (dạy học chủ đề và dạy học tích hợp trong môn Ngữ văn, Lịch sử) [H26.1]

1.2.5. Thực hiện tốt sự phối hợp ba môi trường giáo dục, nâng cao hiệu quả các kỳ họp phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về phương pháp quản lý và kiểm tra việc học tập của học sinh ở gia đình, quản lý các em về thời gian học tập ở nhà, tạo cho các em không gian yên tĩnh để học tập, kiểm tra bài vở của học sinh theo thời khóa biểu; luôn giữ mối liên lạc với phụ huynh học sinh thông qua tin nhắn, gọi điện thoại, trao đổi trực tiếp; tham mưu với chính quyền địa phương xây dựng môi trường học tập tích cực, kết hợp với địa phương trong công tác giáo dục đạo đức học sinh, huy động tối đa học sinh trong độ tuổi đi học. [H23.5]

Đặc biệt, có sự phối kết hợp với phường tổ chức các hoạt động học tập tại trung tâm học tập cộng đồng của phường.v.v. [H23.2]

1.2.6. Chỉ đạo đội thiếu niên TPHCM tăng cường vai trò của đội cờ đỏ trong các giờ truy bài, thể dục giữa giờ về việc kiểm tra chuẩn bị bài - học bài ở nhà của học sinh

đầu giờ học hàng ngày, thực hiện giờ ra vào lớp, thực hiện ATGT, xây dựng đôi bạn học tập, bạn giỏi kèm cặp giúp đỡ bạn còn yếu để cùng nhau tiến bộ. Học sinh tích cực tham gia trực kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định về ATGT trước cổng trường vào đầu và hết giờ học.

1.2.7. Tăng cường tổ chức các buổi ngoại khóa, các phong trào thi đua nhân các ngày lễ lớn với quy mô toàn trường để mọi đối tượng học sinh được tham gia từ đó giúp các em thêm yêu thích môn học đồng thời là nơi để giáo viên có thể hiện hết tri thức sẵn có của giáo viên. Trong năm học 2020 - 2021 nhà trường đã tổ chức được các hoạt động ngoại khóa: An toàn giao thông, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới. Các hoạt động ngoài giờ lên lớp tương ứng với chủ điểm của tháng đạt kết quả tốt. Kịp thời khích lệ, động viên những học sinh có thành tích nhằm cổ vũ các em luôn cố gắng.

Cấp Tiểu học tập trung cải tiến việc tổ chức các chuyên đề giảng dạy một cách có hiệu quả. Trong năm học, nhà trường đã thực hiện được 01 chuyên đề đó là: *Xây dựng kế hoạch bài dạy phân môn Luyện từ và câu lớp 3 theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh bài Từ ngữ về quê hương. Ôn tập câu Ai làm gì?*. Dự SH chuyên môn liên trường tại trường TH Trung Vương (2 môn học và 01 hoạt động giáo dục: Toán, Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm). Tạo điều kiện cho giáo viên tham dự đầy đủ chuyên đề do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

2. Đánh giá chất lượng giáo dục:

2.1. Nhận xét chất lượng đào tạo [H36.1]

2.1.1. Cấp Tiểu học

LỚP 1:

a. Các môn học và hoạt động giáo dục

STT	Các môn học và hoạt động giáo dục	Số số	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %
1	Tiếng Việt	34	11	32,35	21	61,77	2	5,88
2	Toán	34	12	35,29	20	58,83	2	5,88
3	Tiếng Anh	34	14	41,17	20	58,83	0	0
4	Tự nhiên và xã hội	34	19	55,88	15	44,12	0	0
5	Đạo đức	34	14	41,17	20	58,83	0	0
6	Âm nhạc	34	14	41,17	20	58,83	0	0
7	Mĩ thuật	34	17	50,0	17	50,0	0	0
8	Hoạt động trải nghiệm	34	18	52,94	16	47,06	0	0
9	GDTC	34	14	41,17	20	58,83	0	0

b. Các phẩm chất

Phẩm chất	Số số	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %
Yêu nước	34	17	50,0	17	50,0	0	0
Nhân ái	34	16	47,05	18	52,95	0	0
Chăm chỉ	34	17	50,0	15	44,12	2	5,88

Trung thực	34	17	50,0	17	50,0	0	0
Trách nhiệm	34	16	47,05	18	52,95	0	0

c. Năng lực

Năng lực chung	Sĩ số	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %
Tự chủ và tự học	34	17	50,0	15	44,12	2	5,88
Giao tiếp và hợp tác	34	15	44,12	17	50,0	2	5,88
Tự học, GQVĐ	34	16	47,05	16	47,05	2	5,88

Năng lực đặc thù	Sĩ số	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
Ngôn ngữ	34	16	47,05	16	47,05	2	5,88
Tính toán	34	15	44,12	17	50	2	5,88
Khoa học	34	15	44,12	17	50	2	5,88
Thẩm mỹ	34	15	44,12	18	52,95	1	2,93
Thể chất	34	16	47,05	17	50,0	1	2,93

- Xếp loại học sinh

Sĩ số	Hoàn thành Xuất sắc		Hoàn thành Tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
34	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
	8	23,52	5	14,70	19	55,90	2	5,88

Giải trình: Đến thời cuối năm học tại lớp 1 số lượng học sinh chưa hoàn thành là 02 học sinh trong đó: 01 học sinh năm ngoái lưu ban lại; 02 học sinh này đều thuộc các trường hợp khuyết tật, tự kỉ (gần như không nói) nhà trường đã nhiều lần gặp gỡ phụ huynh và động viên phụ huynh đưa cháu đi khám để làm hồ sơ khuyết tật cho 02 học sinh này nhưng đến nay vẫn chưa làm được.

Lớp 2 đến lớp 5

STT	Các môn học và hoạt động giáo dục	Sĩ số	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
1	Tiếng Việt	129	29	22,48	99	76,75	1	0,77
2	Toán	129	45	34,88	84	65,12	0	0
3	Khoa học (4,5)	52	19	36,54	33	63,46	0	0
4	Lịch sử - Địa lí (4,5)	52	10	19,23	42	80,77	0	0
5	Tiếng Anh (2,3,4,5)	129	18	13,95	111	86,05	0	0
6	Tin học (3,4,5)	89	19	21,35	70	78,65	0	0
7	Đạo đức	129	50	38,76	79	61,24	0	0
8	Âm nhạc	129	36	27,9	93	72,1	0	0
9	Mỹ thuật	129	55	42,64	74	57,36	0	0
10	Thủ công (2,3)	77	38	49,35	39	50,65	0	0
11	Kĩ thuật (4,5)	52	20	38,46	32	61,54	0	0
12	Tự nhiên và xã hội (2,3)	77	36	46,75	41	53,25	0	0
13	Thể dục	129	41	31,78	88	68,22	0	0

*** Năng lực**

Năng lực	Sĩ số	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
Tự phục vụ, tự quản	129	57	44,19	71	50,04	1	0,77
Hợp tác	129	66	51,17	63	48,83	0	0
Tự học, GQVĐ	129	55	42,64	73	56,59	1	0,77

*** Phẩm chất**

Phẩm chất	Sĩ số	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
Chăm học, chăm làm	129	57	44,19	71	50,04	1	0,77
Tự tin, trách nhiệm	129	65	50,39	64	49,61	0	0
Trung thực, kỉ luật	129	68	52,71	61	47,29	0	0
Đoàn kết, yêu thương	129	72	55,81	57	44,19	0	0

- + Lên lớp thẳng: 160/163 chiếm 98,16%;
- + Học sinh rèn luyện trong hè: 3/160 chiếm 1,84%
- + Tỷ lệ HS hoàn thành chương trình tiểu học: 23/23 đạt: 100%
- + Xếp loại tập thể lớp năm học 2020 - 2021

Lớp xuất sắc: 02 lớp (lớp 2; lớp 4)

Lớp tiên tiến: 03 lớp (lớp 1; lớp 3; lớp 5)

- Khen thưởng

Đối với lớp 1: + Khen thưởng danh hiệu Học sinh xuất sắc: 08 học sinh

+ Học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: 05 học sinh

Đối với lớp 2; lớp 3; lớp 4; lớp 5

+ Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện: 23 em

+ HS có thành tích vượt trội về một môn học và hoạt động giáo dục: 37 em

* Kết quả kỳ thi học sinh năng khiếu các cấp

- Cấp trường về Chữ đẹp

+ Về học sinh

Giải Nhất: 05 đạt 3,1%

Giải Nhì: 06 đạt 3,6 %

Giải Ba: 22 đạt 13,5 %

Giải KK: 22 đạt 13,5%

- Cấp thành phố:

+ Bùi Huyền Trang đạt giải Nhất môn bắt xa nữ cấp Thành phố.

+ Đạt giải Nhì Đội nữ môn Điền Kinh cấp Thành phố.

2.1.2. Cấp THCS*** Chất lượng hai mặt giáo dục**

Khối	TS HS	Học lực									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Khối 6	20	3	15	10	50,0	06	30	1	5,0	0	0
Khối 7	25	4	16	9	36,0	11	44	1	4,0	0	0
Khối 8	16	3	18,75	5	31,25	08	50	0	0	0	0
Khối 9	18	4	22,22	10	55,55	04	22,23	0	0	0	0
Cộng	79	16	20,25	32	40,50	29	36,7	2	2,55	0	0

Khối	Tổng số	Hạng kiểm									
		Tốt		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Khối 6	20	18	90	2	10,0	0	0	0	0	0	0
Khối 7	25	21	84	3	12,0	01	4,0	0	0	0	0
Khối 8	16	11	68,75	5	31,25	0	0	0	0	0	0
Khối 9	18	16	88,88	2	11,12	0	0	0	0	0	0
Cộng	79	66	83,54	12	15,18	1	1,28	0	0	0	0

- Lên lớp: 78/79 đạt 98,73% HS lên lớp thẳng.

- Xét tốt nghiệp: 18/18 HS đủ điều kiện xét tốt nghiệp THCS (đạt 100%).

*** Chất lượng học sinh Giỏi:**

- Danh hiệu thi đua: Học sinh giỏi THCS: 14 HS đạt 17,72%, Học sinh tiên tiến THCS: 34 HS đạt 43,03%.

- Học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa cấp thành phố: 06 học sinh:

+ Em Vũ Ngọc Linh lớp 9 đạt giải KK môn Ngữ văn cấp Thành phố, tham gia ôn luyện đội tuyển HSG Ngữ văn cấp Tỉnh.

Nhận xét: Chất lượng được nâng lên. Kết quả cụ thể như sau: tỉ lệ học sinh khá, giỏi được tăng lên đạt 60,75%.

2.2. Đánh giá các mặt làm tốt và chỉ ra các tồn tại trong các hoạt động giáo dục toàn diện khác

a. Giáo dục lao động hướng nghiệp - dạy nghề: [H35.2]

Thực hiện tốt giáo dục lao động thông qua các hoạt động lao động như: trồng cây trong khuôn viên trường, lao động vệ sinh trường lớp, vệ sinh khu vực trong và ngoài khuôn viên trường, lao động vệ sinh đường xã, vệ sinh nghĩa trang liệt sĩ địa phương. Thông qua lao động đã góp phần giáo dục ý thức lao động vệ sinh, tinh thần đoàn kết - tương trợ giúp đỡ nhau, giáo dục lòng yêu nước, biết ơn các anh hùng - liệt sĩ, yêu lao động,... [H24.2].

Thực hiện đúng chương trình giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9, Thông qua GDHN đã góp phần giúp các em định hướng phân luồng sau khi tốt nghiệp THCS.

Sĩ số	THPT Ưng Bí	THPT Hồng Đức	TTHN & GDTX Ưng Bí	Dạy nghề	Ghi chú
18	05	0	08	05	

Tăng cường triển khai tuyên truyền dạy nghề phổ thông cho học sinh, phụ huynh học sinh khối 8 của nhà trường. [H35.4]

b. Giáo dục thể chất và y tế trường học:

- Trường có phòng y tế riêng, phòng y tế có các trang thiết bị y tế tối thiểu (Thuốc chăm sóc sức khỏe ban đầu, các dụng cụ y tế tối thiểu như nhiệt kế y tế, Thước cân đo, Bảng đo thị lực, giường bệnh, Hình ảnh tuyên truyền phòng chống bệnh dịch.v.v.) 100% học sinh được khám bệnh hai lần trong một năm học.

- Nhà trường có nhân viên y tế. Nhân viên phụ trách công tác y tế trường học thực hiện tốt nhiệm vụ, cơ sở vật chất đầy đủ, thuốc đúng chủng loại, phối hợp với trạm y tế xã tổ chức khám sức khỏe ban đầu cho học sinh, tổ chức tuyên truyền, tư vấn sức khỏe, sức khỏe vị thành niên 02 lần cho học sinh. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với trạm y tế phường trong công tác phát hiện bệnh, tuyên truyền và chăm sóc sức khỏe kịp thời đối với học sinh. Hàng ngày kiểm tra việc vệ sinh môi trường trong và xung quanh trường, các lớp học hàng ngày để kịp thời báo cáo nhà trường và nhắc nhở học sinh giữ gìn vệ sinh môi trường. Công tác y tế của nhà trường được đoàn kiểm tra đánh giá tốt [H32.7]

- Xây dựng kế hoạch cụ thể được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt theo quy định. Ban giám hiệu chỉ đạo cho giáo viên bộ môn dạy và học nghiêm túc, đúng quy chế. Lập sổ theo dõi rèn luyện thể lực của học sinh. Đánh giá kết quả theo hướng dẫn của thông tư 58/TT-BGD và thông tư 26/TT-BGD đối với cấp THCS, Thông tư 22/2016 và thông tư 27/2020/TT-BGDĐT đối với Tiểu học.

- Trang bị đầy đủ các thiết bị, dụng cụ cho học sinh học tập, trang phục cho giáo viên trong các buổi lên lớp theo quy định Nghị định 51-NĐ/BVHTT-DL.

c. Các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao:

- Trường thực hiện tốt các hoạt động thể dục thể thao, thể dục đầu giờ, thể dục giữa giờ, thể dục tự chọn, thể dục chính khóa.

- Đầu tư CSVC cho luyện tập TDTT như đường chạy, hồ nhảy, sân bóng đá, sân cầu lông, bóng bàn.v.v. Tổ chức thi đấu cấp trường, tuyển chọn vận động viên tham gia đầy đủ các hoạt động thể dục thể thao do ngành tổ chức như thi đá cầu, việt dã, nhảy xa, ném bóng, cờ vua **[H30.4]**.

Kết quả: [H36.6]

- Giải Việt dã cấp Thành phố:

+ 01 giải Nhất đội nữ trẻ.

+ 01 giải Nhất đội nam trẻ.

+ 01 giải Nhất đoàn trẻ.

+ 01 giải Nhì đoàn chính.

+ 01 giải Ba đội nữ chính.

- Giải Điền kinh học sinh cấp Thành phố:

+ 800m nữ: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì.

+ 1500m: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì.

+ Bật xa nữ TH: 01 giải nhất, 01 giải Nhì đội nữ TH.

- 05 học sinh tham gia đội tuyển Điền kinh cấp Tỉnh.

- Đội tuyển việt dã của nhà trường giữ vững thành tích 8 năm Nhất, 01 năm Nhì toàn đoàn trẻ cấp thành phố, đóng góp nhiều vận động viên cho thành phố, tỉnh.

- Tổ chức cuộc thi trang trí lớp học thân thiện chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2020.

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng ngày 21/12/2020 với nhiều hoạt động TDTT với nhiều hoạt động hấp dẫn, hứng thú thu hút được sự tham gia tích cực của học sinh toàn trường với nhiều hoạt động hấp dẫn, hứng thú: kéo co, bịt mắt đập bóng, nhảy bao bố,... thu hút được sự tham gia tích cực của học sinh toàn trường, sự cô vũ động viên của phụ huynh học sinh đồng thời giúp học sinh hiểu thêm về các hoạt động tổ chức trong Hội khỏe Phù Đổng **[H30.1]**

d. Giáo dục chính trị, tư tưởng học sinh:

- Phối hợp chặt chẽ với công an và chính quyền địa phương trong việc đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Quan tâm chỉ đạo xây dựng trường phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường học “*An toàn về an ninh trật tự*”, theo đúng Thông tư số 23/2012/TT- BCA ban hành quy định về tiêu chuẩn trường học đảm bảo “*An toàn về an ninh trật tự*”; “*Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích*” theo Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu về xây dựng “*Trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

- Cùng kết hợp tổ chức ngoại khóa các trò chơi dân gian để học sinh hiểu biết các trò chơi dân gian và trực tiếp tham gia các trò chơi, giúp học sinh hiểu thêm về đất nước, địa phương; khuyến khích học sinh tham quan chợ cảnh Ưông Bí, thư viện thành phố

ngày, hưởng ứng ngày di sản Việt Nam 23/11 để từ đó thêm yêu quê hương đất nước. **[H30.1]** Thực hiện tốt việc tuyên truyền giáo dục học sinh về ATGT, phòng chống TNXH. Tổ chức 100% CBGV và học sinh ký cam kết thực hiện ATGT- không vi phạm tệ nạn xã hội, không buôn bán - tàng trữ các chất cháy nổ, thả đèn trời, phòng ngừa mất vệ sinh ATTP, phòng chống đuối nước,...nên năm vừa qua không có cá nhân nào vi phạm. **[H10.2]**

- Phát động 100% học sinh THCS, 100% học sinh khối 4,5 tham gia viết thư quốc tế UPU lần thứ 50.

- Tích cực xây dựng phong trào trường học thân thiện, học sinh tích cực **[H7.7]**; thường xuyên tuyên truyền và yêu cầu thực hiện nề nếp bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm đặc biệt trong dịp tết và vào đầu mùa hè, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Covid 19, ... **[H24.4]**

- Nhân viên nhà trường gồm nhân viên kế toán, nhân viên y tế kiêm nhiệm thiết bị thư viện. Tổ văn phòng xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Trong quá trình hoạt động, các thành viên trong tổ luôn nêu cao tinh thần kỷ luật, ý thức, trách nhiệm, nhiệt tình thực hiện, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Nhà trường có bảng phân công nhiệm vụ của từng nhân viên, đảm bảo chế độ, chính sách của nhân viên theo quy định hiện hành. **[H14.7]**

Nhiệm vụ	Kế toán	Thiết bị Thư viện	Thủ quỹ	GV Mĩ thuật
K.nhiệm	H.chính		Y tế	TPT

2.3. Đánh giá tình hình kết quả giáo dục đạo đức học sinh

Nhà trường thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế theo Thông tư số 36/2007/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 Kết quả 2 mặt giáo dục đạt được trong năm học vừa qua như sau: **[H33.1], [H34.1]**

Chất lượng giáo dục của nhà trường đảm bảo thực hiện tốt chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 **[H5.5]**

Kết quả giáo dục đạo đức học sinh luôn được quan tâm. Toàn trường không có học sinh cá biệt, nên không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu. Không xảy ra hiện tượng bỏ giờ, không có hiện tượng học sinh đánh nhau.

Đa số học sinh đều có ý thức, đạo đức tốt; ngoan, lễ phép, chăm chỉ lao động, tích cực tham gia các hoạt động của lớp, của trường.

Nhược điểm: Còn nhiều học sinh chưa thực sự chăm học, nhiều cha mẹ học sinh chưa thực sự quan tâm tới việc học tập ở nhà của học sinh.

IV. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

1. Đánh giá về số lượng, chất lượng đội ngũ

a. Ưu điểm: Biên chế đảm bảo đủ số lượng, chất lượng đội ngũ đứng lớp. Có nhân viên đào tạo chính quy về y tế, kế toán.

b. Những khó khăn cần tháo gỡ về đội ngũ: do trường có quy mô nhỏ, mỗi khối chỉ có 1 lớp nên thừa theo tỷ lệ, nhưng thiếu cục bộ một số môn. Thừa giáo viên Âm nhạc, mĩ thuật theo biên chế Tiểu học, nhưng các giáo viên này có thể dạy bổ sung ở THCS, THCS thiếu giáo viên Lịch sử, Thể dục... Chưa có nhân viên được đào tạo chính quy về công đoàn, đội, thư viện- thiết bị.

2. Số lượng, tỷ lệ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn, số lượng và tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Số lượng CB, GV, NV: 23 đồng chí. Trong đó đạt chuẩn trở lên: 18/23 đạt 78,26%; 05 người đang học Đại học (04 giáo viên tiểu học; 01 giáo viên THCS). **[H5.3]**

Không có trường hợp CB, GV, NV và HS vi phạm các quy định của ngành.

+ Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 15/18 đạt 83,33% (03 giáo viên chưa đủ thời gian công tác).

+ Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 8/9 đạt 88,88%;

+ Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh và cấp thành phố: 9/18 đạt 50%;

+ Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thành phố và Tỉnh: 6/9 đạt 66,66%;

+ Giáo viên đạt danh hiệu Tổng phụ trách giỏi cấp thành phố: 01/01;

+ Lao động tiên tiến (đăng kí): 23/23 = 100%;

+ CSTĐ cấp cơ sở (đăng ký): 03/23 = 13,04%;

+ GVG cấp trường: 15/18 = 83,33%

* Tập thể: Đề nghị Tập thể lao động xuất sắc; Cờ thi đua của UBND tỉnh.

+ Chi bộ: Đề nghị Chi bộ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Công đoàn: Đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen.

+ Đoàn - Đội: Đề nghị vững mạnh xuất sắc.

3. Xếp loại giáo viên [H13.3]

Xếp loại viên chức:

- Xuất sắc: 09/23 đ/c đạt 39,13 %;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 14/23 đ/c đạt 60,87%;

Xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổng số: 21 đồng chí (trong đó: 03 CBQL; 18 giáo viên).

+ Về CBQL: Tốt: 03/03 đồng chí.

+ Về giáo viên:

Tốt: 10/18 đồng chí

Khá: 03/18 đồng chí

Đạt: 05/18 đồng chí (do 05 đồng chí chưa đạt chuẩn về bằng cấp hiện tại 05 đồng chí đang theo học lớp Đại học tại trường Đại học Hạ Long)

4. Các biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên: [H26.2]

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, khả năng và ý thức tự học - trao đổi chuyên môn với đồng nghiệp. Đẩy mạnh phong trào thi đua mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức - tự học và sáng tạo. Mỗi cán bộ, giáo viên có ít nhất một đổi mới trong năm học.

- Yêu cầu và tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các cuộc tập huấn do ngành tổ chức.

- Tổ chức triển khai đầy đủ có kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm các nội dung, chương trình tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ cho CBGV.

- Duy trì nền nếp sinh hoạt chuyên môn và đổi mới - nâng cao hiệu quả các buổi sinh hoạt chuyên môn đặc biệt sinh hoạt theo chủ đề đưa các buổi sinh hoạt chuyên môn bổ ích hơn, rút ra được nhiều kinh nghiệm hơn đối với giảng dạy bộ môn giúp nâng cao chất lượng giảng dạy. Sinh hoạt tổ chuyên môn được đổi mới theo hướng nghiên cứu bài học đạt hiệu quả. Đảm bảo mỗi tổ chuyên môn có 02 tiết dạy/năm học theo hướng nghiên cứu bài học đạt kết quả tốt.

- Tăng cường kiểm tra hoạt động sư phạm, dự giờ thăm lớp; dự giờ, kiểm tra giáo án đột xuất để rút kinh nghiệm.

- Tham gia đầy đủ các chuyên đề, ngoại khóa cấp thành phố trong đó chỉ đạo giáo viên trực tiếp giảng dạy 01 ngoại khóa/01 ngoại khóa thành phố. **[H26.6]**

- Sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học hiện có và phát động giáo viên làm đồ dùng dạy học, dự kiến tổ chức thi đồ dùng dạy học tự làm vào cuối năm học và coi đây là một tiêu chí thi đua đánh giá giáo viên.

- Nâng cao kiến thức tin học cho CBGV qua các buổi tập huấn tại nhà trường.

5. Công tác bồi dưỡng thường xuyên

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên triển khai đến các tổ và giáo viên trong trường 9/2020, mỗi tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, giáo viên tích hợp nội dung kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cá nhân vào kế hoạch cá nhân. Theo thời gian quy định các tổ chuyên môn tiến hành đánh giá mỗi nội dung dưới sự tham gia của đại diện lãnh đạo nhà trường.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên, các giáo viên, cán bộ quản lý đã hoàn thành các bài thu hoạch theo chuyên đề, đăng tải đúng thời gian quy định.

- Bồi dưỡng chương trình GDPT 2018

+ Theo Thông báo số 881/TB-PGDĐT ngày 24/8/2020 của Phòng GD&ĐT về việc “Điều chỉnh hướng dẫn tổ chức bồi dưỡng cho CBQL, GV tham gia bồi dưỡng đại trà thực hiện chương trình GDPT 2018 năm 2020” thực hiện theo 2 giai đoạn từ 26/8/2020 đến hết 01/9/2020 với kết quả: 21/21 đồng chí Hoàn thành modul 1 (01 CBQL cốt cán và 01 giáo viên cốt cán được Bộ GD&ĐT cấp chứng nhận).

+ Theo công văn số 985/KH-PGDĐT ngày 14/9/2020 của Phòng GD&ĐT về việc Triển khai modul 2,3 triển khai chương trình GDPT đối với CBQL và giáo viên vào tháng học tháng 12/2020 và tháng 03/2021: 21/21 đồng chí Hoàn thành modul 2,3 (01 CBQL cốt cán và 01 giáo viên cốt cán được Bộ GD&ĐT cấp chứng nhận).

+ Theo công văn số 640/HD-PGDĐT ngày 24/5/2021 về việc “Hướng dẫn xây dựng kế hoạch BDTX từ năm học 2021 - 2022” triển khai lập kế hoạch chương trình bồi dưỡng 3 cho CBQL và giáo viên được phê duyệt trước 31/5/2021.

6. Kết quả việc triển khai phong trào đổi mới trong dạy và học mỗi giáo viên:

- Phong trào phấn đấu mỗi CBGV ít nhất có một đổi mới đã được triển khai, 100% cá nhân đã đăng ký đề tài đổi mới.

- Chỉ đạo tăng cường đổi mới phương pháp dạy học đồng bộ ở tất cả các môn học, giao nhiệm vụ cho tổ chuyên môn tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề tập trung vào nghiên cứu các phương pháp dạy học mới, tích cực, hiệu quả và được đưa vào giảng dạy thực nghiệm có đánh giá, rút kinh nghiệm. Chỉ đạo các tổ chuyên môn nghiên cứu tìm tài liệu phục vụ cho công tác đổi mới phương pháp dạy học để tham mưu với nhà trường đầu tư. Các tổ chuyên môn đã tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên về phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện trên lớp và ngoài lớp học, việc rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập. Xây dựng kế hoạch bài học gắn với đối tượng cụ thể theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh [H26.1]

- Nhà trường sử dụng các phần mềm phục vụ cho công tác quản lý thuận tiện như: Phần mềm quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên - PMIS; phần mềm kế toán MISA; phần mềm quản lý điểm SMAS.

+ Phần mềm quản lý trường học: <http://qlth.quangninh.edu.vn>

+ Phần mềm phổ cập giáo dục và xóa mù chữ: <http://pcgd.moet.gov.vn/>

+ Phần mềm KĐCL và trường chuẩn Quốc gia: <http://qlcl.vn>

+ Phần mềm quản lý nhân sự: <http://qlcb.quangninh.gov.vn>

+ Phần mềm bồi dưỡng thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 dành cho giáo viên và cán bộ quản lý: <http://taphuan.csdl.edu.vn>

+ Trang Web nghiên cứu sách giáo khoa theo chương trình giáo dục phổ thông 2018: <https://taphuan.nxbgd.vn/>

7. Việc thực hiện công khai đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân được thực hiện nghiêm túc đúng quy định. Nhà trường đã công khai trong Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động; công khai trên bảng thông báo và trên cổng thông tin điện tử.

8. Việc triển khai thực hiện Đề án 25 của Tỉnh ủy về “Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; tinh giản bộ máy, biên chế”.

Ngay từ đầu năm học chi bộ nhà trường đã đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ; phổ biến các văn bản của cấp trên; nghiên cứu tình hình thực tế của đơn vị từ đó tổ chức họp để đưa ra các giải pháp thực hiện hiệu quả nhất. Trong đó, chi bộ đã cùng nhà trường thực hiện đề án 25 như: do không có nhân viên chuyên trách thư viện nên đã phân công nhân viên thiết bị kiêm nhiệm công tác thư viện (có chứng chỉ đào tạo), giáo viên làm tổng phụ trách Đội, kế toán kiêm hành chính (phụ trách hồ sơ), ...

V. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, CẢNH QUAN SƯ PHẠM GẮN VỚI DUY TRÌ HIỆU QUẢ CỦA PHONG TRÀO THI ĐUA “XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC THÂN THIỆN, HỌC SINH TÍCH CỰC”

1. Cây xanh trong khuôn viên nhà trường

- Nhà trường đã sơn lại toàn bộ bồn hoa trong khuôn viên trường, làm giá trong các bồn hoa khu hiệu bộ và thư viện. Khôi thông toàn bộ hệ thống cống trong khuôn viên trường đảm bảo thoát nước về mùa mưa.

- Có hệ thống cây xanh: 350 cây hoa giấy và 84 cây Mai vàng Yên tử.

- Chi Đoàn giáo viên nhà trường trồng được 2 bồn hoa hồng khoảng 25 cây/ bồn; trồng 25 cây chè hoa vàng trong khu vườn trường.

- Cảnh quan sư phạm (cây xanh, bóng mát...): đảm bảo mát về mùa hè và an toàn về mùa mưa do được chắt tĩa cảnh thường xuyên. Sân trường luôn sạch, đảm bảo vệ sinh môi trường cho học sinh học tập, vui chơi và tham gia các hoạt động phong trào tập thể.

2. Thư viện phục vụ SGK, SGV cho học sinh, giáo viên

- Hồ sơ đầy đủ: 7 loại theo công văn 436/PGD&ĐT ngày 13/5/2020 về kiểm tra công tác xây dựng thư viện trường học.

- Đã được công nhận thư viện Tiên tiến theo Quyết định số 303/QĐ-SGDĐT ngày 22/02/2021.

***Kết quả đạt được trong năm học**

- Xây dựng kế hoạch bổ sung sách cho khối lớp 1 và chuẩn bị sách lớp 2, lớp 6 theo chương trình GDPT 2018; bổ sung sách pháp luật, sách tham khảo, sách nghiệp vụ, sách giáo khoa.

- Trong năm học đã huy động được nguồn sách tăng cường kho sách của thư viện, cụ thể:

+ Sách ủng hộ từ các lớp: 382 quyển.

+ Sách do giáo viên ủng hộ: 55 quyển.

+ Đại học Hạ Long ủng hộ: 215 quyển (sách tham khảo của giáo viên là 195 quyển, Tạp chí 20 quyển)

+ Sách pháp luật do phường cung cấp: 115 quyển.

+ Sách do Phòng GDĐT cấp: 115 quyển (truyện: 95 quyển, sách Bác Hồ: 15 quyển, kỹ năng sống 5 quyển)

3. Công trình nước sạch và nhà vệ sinh trong trường có hệ thống nước máy

Đảm bảo nguồn nước uống, sinh hoạt cho học sinh. Hệ thống nhà vệ sinh đạt yêu cầu về diện tích, bố trí (vị trí: nam riêng, nữ riêng).

100% học sinh được khám và theo dõi sức khỏe trong năm học. Được đánh giá tốt trong các đợt kiểm tra của cấp trên, đặc biệt là công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch Covid - 19 đang diễn biến phức tạp.

Hàng tuần, tổ chức cho học sinh lao động trong nhà trường để giáo dục học sinh ý thức bảo vệ, chăm sóc, giữ gìn vệ sinh môi trường.[H32.2]

4. Việc ngăn chặn học sinh bạo lực học đường

- Phổ biến, tuyên truyền đến giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh các quyền và trách nhiệm của học sinh, giáo viên trong điều lệ trường học và quy định của nhà trường thông qua các buổi họp, chào cờ đầu tuần, sinh hoạt tập thể,... và ký cam kết ngay từ đầu năm học để cùng thực hiện[H13.7].

- Thành lập tổ tư vấn đặt tại nhà trường do đồng chí chủ tịch công đoàn nhà trường làm tổ trưởng cùng các đồng chí giáo viên có kinh nghiệm để tư vấn kịp thời cho học sinh, phụ huynh, giáo viên khi có nguyện vọng [H15.6]. Vì vậy, trong năm học học sinh đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh và các quy định về các hành vi học sinh không được làm[H15.5], đã tư vấn cho học sinh và cha mẹ học sinh về quy chế xét, tuyển vào trung học phổ thông; tư vấn biện pháp giáo dục trẻ vị thành niên, tư vấn về sức khỏe, giới tính, sinh sản, tâm sinh lý của học sinh,...[H31.5]

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền ngăn chặn việc chia rẽ mất đoàn kết - đánh nhau. Xây dựng qui tắc ứng xử trong nhà trường, tăng cường tuyên truyền, tổ chức hoạt động tập thể cho học sinh tham gia.

Phối kết hợp chặt chẽ với khu xóm, với cha mẹ học sinh, đặc biệt là với lực lượng công an địa phương [H23.5] trong việc ngăn chặn và giải quyết các vụ việc lộn xộn đánh nhau khu vực cổng trường (nếu có). Việc ngăn chặn học sinh đánh nhau được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả [H10.5], trong năm học không có trường hợp học sinh đánh nhau. [H10.7]

5. Quản lý học sinh trước tác động xấu của các trò chơi trực tuyến, các trang Web có nội dung không lành mạnh:

Tuyên truyền và tổ chức ký cam kết tới 100% học sinh. Ít gia đình phụ huynh có máy tính nối mạng nên số học sinh tham gia trò chơi điện tử không có. Chỉ đạo phối kết hợp giữa giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh học sinh trong việc quản lý học sinh trong và ngoài giờ lên lớp để hạn chế tối đa các hoạt động trên.

6. Tăng cường công tác giáo dục học sinh

Không phân biệt đối xử, kỳ thị giữa học sinh trong trường với nhau và với cộng đồng; biết giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn.

Công tác Trần Quốc Toản, việc hỗ trợ học sinh “3 đủ” và hỗ trợ học sinh đau yếu, bệnh tật, nhiễm HIV. Địa bàn không có trường hợp học sinh không có ăn - không có mặc - không có sách vở. Nhà trường ở địa bàn có nhiều khó khăn, biện pháp giúp đỡ khó khăn của liên đội là lấy học sinh giúp đỡ học sinh, lấy số đông giúp đỡ số ít. Liên đội tham gia ủng hộ được **8.000.000đ** [H23.6];

Lồng ghép vào hoạt động ngoài giờ lên lớp, vào bài giảng của giáo viên để tuyên truyền phổ biến và giáo dục học sinh về giới. Vì vậy, nhà trường không có hiện tượng vi phạm về giới. [H10.7]

Thực hiện tốt việc chăm sóc - vệ sinh nghĩa trang địa phương, bảo đảm nghĩa trang địa phương luôn sạch sẽ. [H24.2]

7. Đánh giá ưu, nhược điểm chính

Mặc dù chất lượng công trình xây dựng kém, cơ sở vật chất xuống cấp nghiêm trọng, nhưng nhờ sự hỗ trợ kịp thời của Phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố và của chính

quyền địa phương. Sự đầu tư sửa chữa của nhà trường đến nay cơ sở vật chất vẫn đảm bảo. Cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp và thân thiện.

VI. VỀ CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC [H27.2]

- Thực hiện đúng chỉ đạo của phòng Giáo dục và Đào tạo Ưông Bí về công tác phổ cập giáo dục. Nhà trường đã phân công nhiệm vụ và phân cấp rõ ràng cho từng khối chuyên môn. Phối hợp tốt với các khu, trường Mầm non đảm bảo cho công tác điều tra phổ cập chính xác, đầy đủ 3 khu: Đền Công I; Đền Công II và Đền Công III.

- Tổ chức hướng dẫn cho giáo viên phương pháp và các bước điều tra; giáo viên chủ động điều tra, phân loại và tổng hợp theo biểu mẫu; nhà trường kiểm tra kết quả của các nhóm giáo viên, khớp với số liệu các loại hồ sơ của trường và phường. Phối hợp với UBND phường thực hiện công tác báo cáo, hoàn chỉnh hồ sơ phổ cập.

- Kết quả năm 2020

+ Đạt chuẩn PCGD Tiểu học và Trung học cơ sở mức độ 3.

+ Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

VII. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG, XÂY DỰNG TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA [H17.1].

- Thực hiện công tác tự đánh giá theo Thông tư 17 và Thông tư 18 từ năm học 2018-2019; sử dụng phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục từ năm học 2019-2020, kết quả: xây dựng kế hoạch, thu thập minh chứng, có báo cáo, bảng mã minh chứng theo từng năm học.

- Bổ sung kịp thời, trồng mới cây xanh để đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp, [H5.3].

- Năm học 2020-2021 tiếp tục sử dụng phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục xây dựng và tổ chức thực hiện theo kế hoạch đã đề ra, dự kiến 30/7/2021 hoàn thành việc thu thập minh chứng, viết báo cáo, bổ sung bảng mã minh chứng.

VIII. VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA

+ Tổng số giáo viên được kiểm tra: 17/17 người đạt 100% kế hoạch (có 01 đồng chí nghỉ chế độ thai sản sinh đôi từ tháng 9/2020 đến hết tháng 4/2021);

Kết quả xếp loại:

Tốt: 09 = 52,9%

Khá: 08 = 47%

Đạt yêu cầu: 0.

+ Kiểm tra chuyên đề: 03/03 lần đạt 100% kế hoạch

- Không có đơn thư, khiếu nại, tố cáo.

- Thông qua công tác kiểm tra của nhà trường đã giúp tìm ra giáo viên có năng lực chuyên môn tốt tạo điều kiện bồi dưỡng nâng cao chất lượng, khắc phục những hạn chế của các bộ phận để từ đó hoạt động tốt hơn.

- Đánh giá ưu, nhược điểm, bài học rút ra qua công tác kiểm tra: Nhà trường nghiêm túc thực hiện và điều chỉnh theo góp ý của đoàn kiểm tra và có báo cáo về thực hiện theo kết luận sau kiểm tra.

IX. VỀ CÔNG TÁC TÀI CHÍNH [H5.3]

- Kinh phí được trên cấp năm 2020: **2.931.817.000**. Trong đó: Ghi thu ghi chi học phí **17.550.000đ**.

- Kinh phí được cấp trên cấp năm 2021: **2.807.240.000**. Trong đó: Ghi thu ghi chi học phí **41.580.000đ**

So sánh: Kinh phí được cấp năm 2021 thấp hơn so với năm 2020: **124.577.000đ**.

- Kinh phí huy động nguồn hỗ trợ: năm học 2020 - 2021 huy động được trên **40.000.000đ** cho đầu tư CSVN và tặng quà học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhà trường [H23.6].

- Thực hiện đúng các khoản thu, chi theo quy định, quyết toán đầy đủ. Thực hiện thống kê, báo cáo tài chính đầy đủ, theo thời gian quy định. Có sổ theo dõi tài sản của nhà trường được cập nhật thường xuyên **[H9.7]**

- Có đủ hồ sơ, sổ sách phục vụ cho việc quản lý tài sản, tài chính của nhà trường phân công nhân viên kế toán quản lý được kiểm tra theo định kỳ. Chỉ đạo nhân viên kế toán lưu trữ đầy đủ hồ sơ chứng từ của năm theo quy định. **[H9.4]**

- Nhà trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ được thông qua tại Hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động đầu năm học để đảm bảo việc chi tiêu hợp lý, có sự theo dõi, giám sát của ban thanh tra nhân dân đảm bảo chế độ CB - GV - NV nhà trường. Nguồn kinh phí cấp cho trường nhỏ là rất ít, nếu phải sửa chữa lớn thì sẽ không đủ. Các loại đầu việc, các phong trào đều làm như trường lớn, chi phí cho hoạt động thể thao tốn hơn trường Trung tâm.

- Thực hiện công khai thu chi tài chính tài chính theo Thông tư số: 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Xây dựng chương trình việc thực hiện việc tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí

X. VỀ CÔNG TÁC ĐẢNG, CÔNG ĐOÀN TRONG NHÀ TRƯỜNG

- Tổng số Đảng viên: 15 (đang giới thiệu 03 đồng chí đi học lớp cảm tình Đảng)

- Chi bộ Đảng đã thể hiện được vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động trong nhà trường. 100% Đảng viên đạt Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, Đảng viên của chi bộ đã thể hiện được vai trò tiên phong gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất đạo đức và trong bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Chi bộ đã xây dựng kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện nghiêm túc chỉ thị số 05/CT và các chương trình hành động của chi bộ, Đảng bộ các cấp.

- Tổ chức công đoàn đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực sự là tổ ấm của đoàn viên công đoàn. Công đoàn đã tích cực tham gia đông viên đoàn viên thi đua hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường; chú ý chăm lo đời sống vật chất cũng như tinh thần cho đoàn viên.

Hưởng ứng tích cực các cuộc vận động do các cấp phát động đoàn viên công đoàn tham gia đầy đủ, nhiệt tình các cuộc vận động xã hội từ thiện - nhân đạo với tổng số tiền:

STT	Các nội dung quỹ ủng hộ	Số tiền	Ghi chú
1	Ủng hộ dịch Covid-19	3.435.533	
2	Quỹ bảo trợ trẻ em năm 2020	3.300.126	
3	Hỗ trợ người nghèo nâng cao chất lượng cuộc sống	1.200.000	
4	Quỹ đền ơn đáp nghĩa năm 2020	3.324.745	
5	Quỹ phòng chống thiên tai năm 2020	2.781.696	
6	Ủng hộ miền trung	2.823.895	
7	Quỹ vì người nghèo năm 2020	2.954.583	
8	Ủng hộ Tết vì người nghèo năm 2021	1.010.000	
9	Ủng hộ dịch bệnh Covid 2021	660.000	
10	Ủng hộ người nghèo nâng cao cuộc sống	660.000	
11	Ủng hộ người khuyết tật năm 2021	1.300.000	
12	Ủng hộ Quỹ bảo trợ trẻ em Tỉnh Quảng Ninh năm 2021	3.185.000	
Tổng		26.644.578	

XI. VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC

1. Nhà trường thực hiện công tác XHHGD theo đúng chỉ đạo của cấp trên về quy trình thực hiện (có hồ sơ kèm theo). Trong năm học nhà trường được công ty Việt Thuận chi nhánh Ưông Bí làm tặng các giá hoa tại khu vườn hoa và sơn lại toàn bộ bồn hoa trên sân trường trị giá **15.000.000đ** (mười lăm triệu đồng chẵn). Công ty cổ phần FPT khu vực 3 Quảng Yên – Ưông Bí – Đông triều tặng 01 rạp chiếu phim trị giá **18.000.000đ** (mười tám triệu đồng chẵn). Trường Tiểu học Trưng Vương tặng **01 máy chiếu**; Trường THCS Nguyễn Trãi tặng **01 máy chiếu** được lắp tại phòng học lớp 3 và lớp 4. Trung tâm hướng nghiệp và giáo dục thường xuyên Ưông Bí tặng 01 máy in Canon MF 241D trị giá 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

2. Nhà trường tuyên truyền đến cha mẹ học sinh về trách nhiệm, quyền lợi của mình trong việc cùng nhà trường xây dựng và phát triển môi trường giáo dục. Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi nhất để Ban đại diện CMHS hoạt động theo quy định, quy chế đã xây dựng nhằm nắm bắt tình hình học tập, sinh hoạt của học sinh **[H22.5]**. Thường xuyên trao đổi với Ban đại diện CMHS về tình hình của học sinh trong nhà trường để Ban đại diện CMHS nắm bắt cùng phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

- Nhà trường và Ban đại diện CMHS hợp định kỳ 03 lần/năm học, ngoài ra tùy thuộc vào tình hình có thể tổ chức họp bất thường bàn về công tác phối hợp giáo dục học sinh. Vì vậy, Ban đại diện CMHS và phụ huynh học sinh luôn phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh. **[H22.8]**

- Kết quả huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục: trong năm học huy động các tổ chức giúp đỡ được lượt 03, tổng số 23 xuất quà, trị giá trên 8.000.000đ **[H23.6]**

XII. CÔNG TÁC THI ĐUA – KHEN THƯỞNG [H3.06]

- Triển khai, phổ biến, vận động CBGVNV thực hiện tốt các hoạt động: Kế hoạch hóa gia đình, kỷ cương - tình thương - trách nhiệm; thực hiện tốt các cuộc vận động của ngành: học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo, xây dựng THPT-HSTC, văn hóa ứng xử,...

- Vận động CBGV thực hiện tốt việc đăng ký phần thưởng các danh hiệu thi đua trong năm học.

- Tổ chức tốt các đợt thi đua nhân các ngày lễ kỷ niệm như 20/10, 20/11. Sơ tổng kết thi đua, động viên khen thưởng các tập thể cá nhân có thành tích kịp thời.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động, thực hiện tốt công tác kiểm tra đánh giá nên đã từng bước đẩy lùi được bệnh thành tích và những tiêu cực trong kiểm tra. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của nhà trường được Hiệu trưởng ra quyết định thành lập từ đầu năm học. Trong năm học 2020 – 2021, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đã thực hiện đúng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Quảng Ninh, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh; UBND thành phố Ưông Bí, Phòng Giáo dục và Đào tạo Ưông Bí. Kết quả cụ thể đạt được như sau:

- Lao động tiên tiến: đăng kí 23/23 đồng chí
- CSTĐ cấp cơ sở: đăng kí 03/23 đồng chí = 13,6%;
- * Tập thể:
 - Chi bộ: Hoàn thành Tốt nhiệm vụ năm 2021;
 - Nhà trường: Tập thể LĐTT, LĐXS, Cờ UBND Tỉnh;
 - Công đoàn: Đề nghị Tổng liên đoàn lao động tặng Bằng khen;
 - Đoàn - đội: Đề nghị Liên đội vững mạnh xuất sắc.

XIII. CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018, ĐẶC BIỆT ĐỐI VỚI LỚP 2, LỚP 6.

1. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 2, lớp 6 năm học 2021-2022.

1.1 Quản lý nội dung chất lượng dạy học và các hoạt động giáo dục; rà soát, chuẩn bị các điều kiện CSVC, giáo viên, thiết bị dạy học,... từ năm học 2021-2022;

1.2. Xây dựng thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.

1.3. Xây dựng kế hoạch và tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông 2018:

- Căn cứ kế hoạch của Phòng Giáo dục Đào tạo nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giáo viên và kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặc biệt đối với lớp 2; lớp 6.

1.4. Các chuyên đề bồi dưỡng do Phòng GDĐT tổ chức: Cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ.

1.5. Việc chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 2; lớp 6 năm học 2021-2022.

- Lựa chọn những giáo viên có đủ sức khỏe, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đảm bảo thực hiện trong năm học tới. Tổ chức cho CB, GV lựa chọn SGK GDPT 2018 vào cuối tháng 2/2021 (có thông tin kèm theo). Nhà trường đã tổ chức công bố danh mục sách sử dụng từ năm học 2021-2022 theo Quyết định Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2; Quyết định Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 1; Quyết định Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 6 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh để phụ huynh nắm bắt được.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục Tiểu học, giáo dục THCS trong lộ trình thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Số lượng tin, bài tuyên truyền: Duy trì công tác tuyên truyền trên trang thông tin của trường: mỗi tổ đăng 1 bài/tháng tập trung vào vào tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện thực hiện chương trình GDPT 2018.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Kết quả nổi bật, những điểm mới so với năm học trước:

Về quy mô trường lớp ổn định. Sĩ số ổn định, không có học sinh bỏ học, giáo dục đạo đức học sinh đạt kết quả tốt. Cơ sở vật chất được đầu tư sửa chữa nâng cấp đảm bảo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia.

Những chuyển biến: ý thức trách nhiệm của CB, GV, NV và HS nhà trường cơ bản được nâng lên góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ năm học. Một số mặt công tác có chuyển biến tốt như: Hoạt động trải nghiệm, stem, công tác thi đua, hồ sơ sổ sách, công tác báo cáo, công tác kiểm định, chuẩn quốc gia.

Chất lượng hai mặt giáo dục được nâng cao hơn. Kết quả học sinh giỏi ở cả hai cấp đều tăng cả về số lượng và chất lượng. Công tác giáo dục đạo đức học sinh đạt kết quả tốt, không có học sinh cá biệt, không có hiện tượng học sinh đánh nhau, học sinh bỏ giờ, bỏ tiết.

Công tác thể dục, thể thao, văn nghệ của giáo viên, học sinh được quan tâm và đạt được nhiều thành tích cao. Việc dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh đi vào chiều sâu, đổi mới phương pháp nâng cao hiệu quả sử dụng ĐDDH, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy đã được giáo viên chú trọng.

+ Đảm bảo thông suốt chế độ thông tin hai chiều với các cấp lãnh đạo cũng như với cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thực hiện đúng tiến độ về thời gian báo cáo. **[H6.5]**

- Những tồn tại:

+ Việc đầu tư cho chất lượng mũi nhọn gặp nhiều khó khăn do số lượng học sinh mỗi lớp quá ít. Đổi mới phương pháp dạy học ở các bộ môn đã có sự chuyển biến nhưng chưa thực sự rõ nét. Việc hướng dẫn học sinh tự học, tự kiểm tra, đánh giá kết quả còn thấp.

+ Nhân viên hành chính của nhà trường làm công tác tác kiêm nhiệm nên mặc dù đã cố gắng song việc lưu trữ, bảo quản hồ sơ, văn bản chưa khoa học. **[H7.6]**

- Nguyên nhân: Số lượng học sinh quá ít, toàn cấp THCS có 79 học sinh. Đồ dùng thiết bị dạy học chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác dạy - học (môn vật lý và công nghệ). Trách nhiệm của giáo viên trong việc bồi dưỡng, phụ đạo học sinh chưa đồng đều. Ý thức tự học, tự bồi dưỡng của một số giáo viên chưa thường xuyên, liên tục. Việc kiểm tra của Lãnh đạo nhà trường đôi lúc chưa thường xuyên, sâu sát, cụ thể trong quá trình thực hiện nhiệm vụ còn cả nể chưa quyết đoán.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 - 2022

I. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

- Thực hiện các nội dung của nhiệm vụ năm học 2021 - 2022.
- Quản lý sử dụng sổ điện tử trong nhà trường ngày càng đi vào chiều sâu, có chất lượng.
- Sử dụng các phần mềm trong quản lý chuyên môn, về quản lý tài chính, tài sản công có hiệu quả.
- Đẩy mạnh cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh và xây dựng phong cách nhà giáo, trường học thân thiện, học sinh tích cực...
- Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực để không ngừng nâng cao chất lượng học sinh.
- Tích cực bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng được chương trình giáo dục phổ thông 2018.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nhiệm vụ chính

- Chỉ đạo thực hiện duy trì tốt các nền nếp đã xây dựng, duy trì các nền nếp học tập, thi đua dạy tốt - học tốt hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2021 - 2022.
- Quan tâm chỉ đạo sâu sát nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn trường.
- Nghiêm túc triển khai và thực hiện công tác nâng cao chất lượng giáo dục và chấn chỉnh việc dạy thêm, học thêm trái quy định.
- Tổ chức đảm bảo dạy đủ và đúng nội dung chương trình, kế hoạch giáo dục;
- Thực hiện nghiêm túc nội dung kế hoạch chỉ đạo về “Thực hiện nghiêm túc các nội dung liên quan đến Tết Nguyên đán năm 2022”;
- Tổ chức kiểm tra định kỳ đúng quy chế, đúng kế hoạch.
- Tổ chức những hoạt động thiết thực kỷ niệm các ngày lễ lớn: ngày 03/02 thành lập Đảng CSVN, ngày 08/03 quốc tế phụ nữ, 26/03 thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Sinh nhật Bác 19/5; ngày NGVN 20/11... Tổ chức cho HS tự nguyện tham gia sân chơi các môn học và hoạt động giáo dục do trường và Phòng GDĐT tổ chức.
- Tổ chức kiểm tra giữa học kì II, cuối năm, xét hoàn thành chương trình lớp học với khối lớp 1- 4; xét HTCT Tiểu học với khối lớp 5.
- Hoàn thành xét tốt nghiệp THCS.
- Tổng kết năm học, bàn giao HS về sinh hoạt hè tại khu vào 30/5.

- Tổ chức Đại hội cháu ngoan Bác Hồ cấp trường và lựa chọn học sinh tiêu biểu tham dự Đại hội cháu ngoan Bác Hồ cấp thành phố;
- Tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Giáo viên và xếp loại viên chức cuối năm học;
- Hoàn thành các báo cáo, hồ sơ thi đua nộp về Phòng Giáo dục;

2. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng và Nhà nước về giáo dục. Giữ vững đạo đức nhà giáo, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực.
- Thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của cấp trên. Nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch đặt ra của tuần, tháng, năm học.
- Chú trọng bồi dưỡng toàn diện giáo viên để nâng cao chất lượng giảng dạy, hoạt động giảng dạy của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Tăng cường công tác đầu tư, nâng cao hiệu quả sử dụng CSVC.
- Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động sư phạm, kiểm tra chuyên đề về quản lý, dạy và học.
- Đảm bảo 100% giáo viên giảng dạy lớp 2, lớp 6 phải được tham gia tập huấn chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.
- Quản lý phổ cập bằng phần mềm, phát huy trung tâm học tập cộng đồng và phối hợp đoàn thể phát triển xã hội hóa giáo dục.
- Tập trung nâng cao chất lượng 2 mặt giáo dục, nâng cao chất lượng mũi nhọn và tiếp tục giảm tỉ lệ học sinh yếu. Phân loại đối tượng học sinh để bồi dưỡng học sinh giỏi - phụ đạo học sinh yếu, kém.
- Tiếp tục thực hiện nghiêm chỉ đạo của tỉnh về việc dạy thêm, học thêm và quản lý dạy thêm, học thêm.
- Thực hiện sinh hoạt tổ chuyên môn có hiệu quả.

Phần thứ ba: NHỮNG KIẾN NGHỊ VỚI CẤP TRÊN

Với Phòng Giáo dục và Đào tạo: Không.

Trên đây là kết quả đạt được mà tập thể cán bộ, giáo viên và các em học sinh của trường Tiểu học và THCS Điền Công đã đạt được trong năm học 2020 – 2021. Nhà trường quyết tâm phát huy hơn nữa ở những ưu điểm đã đạt được trong năm học, đạt được danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc, cờ thi đua UBND Tỉnh như kế hoạch đã xây dựng và những phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 – 2022 của trường Tiểu học và THCS Điền Công./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- UBND phường Trưng Vương (b/c);
- Đảng Cộng thông tin
- Lưu: VP, VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thu Trang

